

## THÔNG BÁO

### Về kỳ thi tuyển sinh và công tác xét tuyển lớp 10

Năm học 2022 - 2023

Trường Phổ thông Năng khiếu (sau đây gọi tắt là Nhà trường) là cơ sở giáo dục trung học phổ thông chuyên, trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM), được thành lập từ năm 1996. Năm 2022 là thời điểm đánh dấu bước phát triển mới của Nhà trường khi Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2022 – 2025 và Đề án chuyển đổi cơ chế tổ chức hoạt động (Đề án tự chủ) chính thức được ĐHQG-HCM phê duyệt.

Đội ngũ giáo viên là những thầy cô có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm trong các hoạt động nghiên cứu khoa học và bồi dưỡng học sinh tài năng, trong đó có nhiều giảng viên đến từ các trường đại học thành viên của ĐHQG-HCM. Liên tục nhiều năm qua, các học sinh của Nhà trường luôn đạt nhiều thành tích đỉnh cao trong các kỳ thi học thuật, là những sinh viên ưu tú của các trường đại học hàng đầu Việt Nam và thế giới, đóng góp trí tuệ vào công cuộc xây dựng và phát triển quốc gia.

Với tầm nhìn trở thành cơ sở giáo dục trung học phổ thông hàng đầu tại Việt Nam, Nhà trường đã điều chỉnh và cập nhật cách thức tuyển sinh lớp 10 năm học 2022 – 2023 phù hợp với bối cảnh phát triển của Nhà trường và tiệm cận với Chương trình giáo dục phổ thông mới, cụ thể như sau:

#### I. THÔNG TIN CHUNG

##### 1. Nguyên tắc tuyển sinh

- Đảm bảo lựa chọn được những học sinh có tư chất thông minh, đạt kết quả học tập xuất sắc ở cấp trung học cơ sở, đủ năng lực học lớp chuyên.

- Đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng.

- Xét tuyển dựa trên kết quả của kỳ thi tuyển sinh riêng của trường Phổ thông Năng khiếu.

##### 2. Điều kiện tham gia thi tuyển và xét tuyển

Tất cả học sinh trên phạm vi toàn quốc được tham gia dự thi và xét tuyển khi có đủ các điều kiện sau:

a) Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp trung học cơ sở (THCS) hoặc học sinh vào cấp THCS ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp THCS;

b) Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ loại Khá trở lên;

c) Xếp loại tốt nghiệp THCS từ loại Khá trở lên.

## II. THÔNG TIN TUYỂN SINH CÁC LỚP CHUYÊN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌC TẬP

Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 của Nhà trường năm học 2022-2023 được phân bổ như sau:

**1. Các lớp chuyên môn:** Chú trọng đào tạo kiến thức sâu về môn chuyên, nâng cao năng lực tư duy logic, kết hợp với các hoạt động giáo dục STEM trong định hướng thành chuyên gia trong một lĩnh vực cụ thể liên quan đến môn học.

- **Bao gồm 09 lớp chuyên:** Toán (02 lớp), Tiếng Anh (02 lớp), Tin học (01 lớp), Vật lý (01 lớp), Hóa học (01 lớp), Sinh học (01 lớp) và Ngữ văn (01 lớp).

- **Tổng chỉ tiêu:** 315 học sinh, mỗi lớp không quá 35 học sinh.

- **Địa điểm học tập:** Cơ sở 1, 153 Nguyễn Chí Thanh, Phường 9, Quận 5, TP.HCM.

**2. Các lớp chuyên lĩnh vực:** tuyển sinh từ năm học 2022-2023, bao gồm 08 lớp:

- **06 Lớp chuyên lĩnh vực Khoa học tự nhiên và Công nghệ:** Chú trọng nâng cao năng lực tư duy liên ngành trong giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học sự sống và năng lực sử dụng công nghệ, kỹ năng số kết hợp với các chuyên đề giáo dục STEM để định hướng nghề nghiệp liên quan.

- **02 Lớp chuyên lĩnh vực Khoa học xã hội:** Chú trọng nâng cao năng lực tư duy liên ngành trong giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực văn hóa, chính trị, kinh tế, xã hội, định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn cũng như một số ngành khoa học liên quan.

- **Tổng chỉ tiêu:** 280 học sinh, mỗi lớp không quá 35 học sinh.

- **Địa điểm học tập:** Cơ sở 2, Khu đô thị ĐHQG-HCM, Khu phố 6, Phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. HCM.

\* **Lưu ý:** từ năm học 2022-2023, Nhà trường dừng tuyển sinh các lớp Không chuyên.

## III. THÔNG TIN VỀ KỲ THI TUYỂN SINH

### 1. Môn thi và đề thi

- Thí sinh bắt buộc phải thi 04 bài thi trong đó:

+ 03 Bài thi môn không chuyên: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.

+ 01 Bài thi môn chuyên tự chọn trong số các môn sau: Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn và Tiếng Anh.

- Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 môn chuyên trong Bài thi môn chuyên tự chọn. Trường hợp đăng ký 02 môn, thí sinh cần đảm bảo lựa chọn 01 môn trong mỗi nhóm tổ hợp sau:

+ Nhóm 1: Toán – Ngữ văn;

+ Nhóm 2: Tiếng Anh - Vật lý - Hóa học - Sinh học - Tin học.

- Bài thi môn không chuyên: gồm cả hai phần tự luận và trắc nghiệm.

- Bài thi môn chuyên: thi tự luận

## 2. Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10.
- Hệ số điểm bài thi: Điểm bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

## 3. Thời gian và địa điểm thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
<b>Thứ bảy 04.06.2022</b>	SÁNG	Toán (không chuyên)	120 phút	7 giờ 50	8 giờ 00
	CHIỀU	Tiếng Anh (không chuyên)	90 phút	13 giờ 50	14 giờ 00
<b>Chủ nhật 05.06.2022</b>	SÁNG	Ngữ văn (không chuyên)	120 phút	7 giờ 50	8 giờ 00
	CHIỀU	Môn chuyên (Tiếng Anh – Vật lý – Hóa học – Sinh học – Tin học)	120 phút	13 giờ 50	14 giờ 00
<b>Thứ hai 06.06.2022</b>	SÁNG	Môn chuyên (Toán – Ngữ văn)	120 phút	7 giờ 50	8 giờ 00

- Thí sinh sẽ thi các môn thi tại cả 02 cơ sở của Nhà trường và tại một số cơ sở giáo dục đại học lân cận gần với 02 cơ sở này theo hướng dẫn cụ thể trên giấy báo thi.

## IV. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN

### 1. Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ đưa vào danh sách trúng tuyển các lớp chuyên những thí sinh:
- + Đã tham gia thi đủ các bài thi quy định gồm 03 bài thi không chuyên và một bài thi môn chuyên;
- + Không vi phạm quy chế trong kỳ thi tuyển sinh;
- + Các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2 và đạt điểm chuẩn trúng tuyển do Hội đồng tuyển sinh quyết định.

**- Đối với các lớp chuyên môn như Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, tiếng Anh và Ngữ văn:** môn chuyên được tính là môn thi tương ứng với từng lớp chuyên. Riêng lớp chuyên Tin học có thể sử dụng điểm môn Toán chuyên để xét tuyển theo mức điểm chuẩn do Hội đồng tuyển sinh quyết định.

**- Đối với lớp chuyên theo lĩnh vực:** môn chuyên được tính như sau:

- + Lĩnh vực Khoa học tự nhiên và Công nghệ: môn chuyên được tính là một trong số các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học và Sinh học.

+ Lĩnh vực Khoa học xã hội: môn chuyên được tính là một trong hai môn Tiếng Anh và Ngữ văn.

- Trong trường hợp thí sinh dự thi 02 môn chuyên, Hội đồng tuyển sinh sẽ chọn môn thi có số điểm cao hơn làm căn cứ xét tuyển theo từng lĩnh vực chuyên.

## 2. Đăng ký nguyện vọng và các tổ hợp xét tuyển:

- Mỗi thí sinh phải đăng ký tối thiểu 1 nguyện vọng (NV) và được đăng ký tối đa 5 NV vào các lớp chuyên. NV đăng ký phải thỏa điều kiện là các lớp chuyên có sử dụng tổ hợp môn xét tuyển tương ứng các môn thi thí sinh đã đăng ký. Trường hợp thí sinh đăng ký lớp chuyên có tổ hợp xét tuyển không trùng với bất kỳ tổ hợp môn thi thí sinh đã đăng ký thì xem như nguyện vọng đó không hợp lệ. Những nguyện vọng không hợp lệ sẽ không tính vào việc xét tuyển của Nhà trường.

- Thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký.

- Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 01 nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

- Các tổ hợp xét tuyển tương ứng từng lớp chuyên cụ thể theo bảng sau:

Lớp chuyên	Tổ hợp xét tuyển	Chú thích:
Toán	TH1	TH1: 3 môn không chuyên và môn Toán chuyên
Lý	TH2	TH2: 3 môn không chuyên và môn Vật lý chuyên
Hóa	TH3	TH3: 3 môn không chuyên và môn Hóa học chuyên
Sinh	TH4	TH4: 3 môn không chuyên và môn Sinh học chuyên
Tin	TH1, TH5	TH5: 3 môn không chuyên và môn Tin học chuyên
Văn	TH6	TH6: 3 môn không chuyên và môn Ngữ văn chuyên
Anh	TH7	TH7: 3 môn không chuyên và môn Tiếng Anh chuyên
Khoa học tự nhiên và Công nghệ	TH1, TH2, TH3, TH4, TH5	
Khoa học xã hội	TH6, TH7	

\* **Lưu ý:** Kể từ năm học 2022 – 2023, lớp 10 sẽ áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới (theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT), theo đó học sinh phải học các môn bắt buộc và được tự chọn 05 môn từ 03 nhóm môn (mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn học). Thí sinh nên xác định rõ định hướng nghề nghiệp tương lai để lựa chọn các lớp chuyên phù hợp với năng lực và sở thích.

## 3. Điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển vào mỗi lớp chuyên được xác định dựa trên tổng điểm bài thi không chuyên và bài thi môn chuyên tương ứng với tổ hợp xét tuyển của lớp chuyên tương ứng, trong đó, điểm bài thi không chuyên được tính hệ số 1, bài thi môn chuyên hệ số 2, đều tính trên thang điểm 10.

- Thí sinh có tổng điểm các môn thi trong tổ hợp xét tuyển bằng hoặc cao hơn điểm xét tuyển được công bố đối với lớp chuyên có nguyện vọng ưu tiên hơn được xem như đủ điều kiện trúng tuyển.

- Hội đồng tuyển sinh của trường công bố kết quả thi của thí sinh và điểm xét tuyển các lớp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày thi cuối cùng. Công tác phúc khảo được thực hiện trong vòng 7 ngày làm việc tiếp theo.

#### 4. Cách thức đăng ký thi tuyển và nguyện vọng xét tuyển

- Thời gian nộp hồ sơ dự thi và nguyện vọng xét tuyển **từ ngày 13/5/2022 đến ngày 20/5/2022** (kể cả Thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thí sinh (cha mẹ hoặc người giám hộ) chọn 01 trong 02 hình thức sau đây để nộp hồ sơ dự thi và nguyện vọng xét tuyển.

##### 4.1. Nộp hồ sơ trực tuyến

###### Hồ sơ cần chuẩn bị:

(1) Biên nhận chuyển tiền phí dự thi và xét tuyển nguyện vọng (**theo Mục 6**);

(2) File hình thẻ cỡ 3x4 cm (mới chụp trong vòng 6 tháng);

(3) Bản chụp (hoặc scan) căn cước công dân (trường hợp chưa có căn cước công dân thì thay thế bằng giấy khai sinh kèm mã số định danh của thí sinh);

(4) Bản chụp (hoặc scan) Thẻ học sinh.

###### Các bước nộp hồ sơ trực tuyến

**Bước 1:** Thí sinh (cha mẹ hoặc người giám hộ) truy cập [www.ptnk.edu.vn](http://www.ptnk.edu.vn) vào mục “Nộp hồ sơ dự thi”;

**Bước 2:** Điền thông tin của thí sinh, đăng ký môn chuyên dự thi và nguyện vọng xét tuyển;

**Bước 3:** Thực hiện chuyển khoản số tiền phí dự thi và xét tuyển nguyện vọng (được hiển thị trên màn hình) vào tài khoản (**theo Mục 6**);

**Bước 4:** Đính kèm bản chụp (hoặc scan) các hồ sơ ở trên vào mục tương ứng;

**Bước 5:** Kiểm dò, điều chỉnh thông tin (nếu có) và nhấn nút “Nộp hồ sơ” để hoàn tất việc nộp hồ sơ dự thi và nguyện vọng xét tuyển.

\* **Lưu ý:** Một bản kết quả đăng ký dự thi và nguyện vọng xét tuyển được gửi vào email của thí sinh (email đã đăng ký ở Bước 2). Thí sinh in bản kết quả đăng ký này để xuất trình khi đến nhận giấy báo dự thi.

##### 4.2. Nộp hồ sơ trực tiếp

- Thí sinh (cha mẹ hoặc người giám hộ) nộp hồ sơ tại cơ sở 1 - Trường Phổ thông Năng khiếu – ĐHQG-HCM (153 Nguyễn Chí Thanh, Phường 9, Quận 5, TP.HCM)

- Thời gian: sáng từ 07 giờ 30 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30.

### **Hồ sơ cần chuẩn bị:**

- (1) Phiếu đăng ký dự thi bản in có chữ ký (mẫu được phát hành theo hướng dẫn tại Công thông tin điện tử của Nhà trường hoặc nhận tại bàn nhận hồ sơ).
- (2) Bản photo công chứng căn cước công dân (trường hợp chưa có căn cước công dân thì thay thế bằng giấy khai sinh kèm mã số định danh công dân của thí sinh).
- (3) Bản photo Thẻ học sinh.
- (4) 02 ảnh cỡ 3x4 cm chụp không quá 6 tháng (có ghi họ và tên, ngày tháng năm sinh, tên lớp vào mặt sau tấm ảnh).

### **5. Nhận giấy báo thi, xem phòng thi**

- Giấy báo thi được phát tại Cơ sở 1 (153 Nguyễn Chí Thanh, Phường 9, Quận 5, TP.HCM) theo tên của thí sinh theo lịch sau:
  - + Sáng Thứ Sáu 03/6/2022 (*từ 7g30 đến 11g30*): từ vần A đến vần N
  - + Chiều Thứ Sáu 03/6/2022 (*từ 13g30 đến 16g30*): từ vần O đến vần Y
- Thí sinh khi đến nhận giấy báo thi phải mang theo bản in kết quả đăng ký trực tuyến hoặc biên nhận nộp lệ phí thi trực tiếp và đến đúng ngày giờ quy định.

### **6. Lệ phí thi**

- Lệ phí thi tuyển: 100.000đ/môn thi.
- Lệ phí đăng ký nguyện vọng: 50.000đ/nguyện vọng.
- Thí sinh (cha mẹ hoặc người giám hộ) chuyển khoản (nếu nộp hồ sơ trực tuyến) hoặc nộp trực tiếp tại bàn nhận hồ sơ (nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại trường)
  - Thông tin tài khoản ngân hàng của Nhà trường:
    - + Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Bình Thạnh.
    - + Số tài khoản: 6380201019506.
    - + Tên chủ tài khoản: Trường Phổ thông Năng khiếu.
  - Các trường hợp không đóng lệ phí khi kết thúc ngày cuối cùng của hạn đăng ký được xem như từ chối việc đăng ký thi tuyển.

### **V. HỌC PHÍ VÀ CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HỌC SINH**

- Học phí áp dụng đối với lớp 10 của khóa tuyển sinh năm 2022: 11.700.000đ/năm học (1.300.000 đồng/tháng, 01 năm học bao gồm 9 tháng); học phí các năm sau tăng theo quy định của Nhà nước (không quá 7,5%).
- Việc tăng học phí so với các năm trước đây được thực hiện theo lộ trình tự chủ tài chính song hành với nhiều cơ hội nhận học bổng bảo trợ tài năng, học bổng hỗ trợ học tập khi học tại Nhà trường và các trường đại học, đặc biệt là các trường đại học thành viên của ĐHQG-HCM.

- Nhà trường sẽ xây dựng nguồn tài chính để hỗ trợ các trường hợp học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập, học bổng khuyến khích theo quy định và chính sách hỗ trợ vay không lãi suất dài hạn, để các phụ huynh và học sinh có thể an tâm học tập.

Trên đây là các thông tin về công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2022 – 2023 của trường Phổ thông Năng khiếu, Ban giám hiệu Nhà trường kính thông tin đến quý phụ huynh, học sinh và các trường trung học cơ sở trên toàn quốc.

Mọi thông tin liên quan đến công tác tuyển sinh sẽ được Nhà trường cập nhật thường xuyên và triển khai các chuyên mục hướng dẫn cụ thể trên website <https://ptnk.edu.vn/> và trang fanpage: <https://www.facebook.com/HSGVNUHCM>.

Quý phụ huynh, học sinh thắc mắc có thể liên hệ số điện thoại: **0838.533.704** để được tư vấn thêm./.

**Noi nhận:**

- ĐHQG-HCM (để b/c);
- Sở Giáo dục TP.HCM (để b/c);
- Các trường THCS trên toàn quốc (thông tin);
- Phụ huynh và học sinh (thông tin);
- Lưu: VT, Tô VP.

**Đính kèm:** Phiếu đăng ký tham dự kỳ thi tuyển sinh và nguyện vọng xét tuyển các lớp 10 chuyên Trường Phổ thông Năng khiếu, ĐHQG-HCM Năm 2022.



Nguyễn Thị Thanh Mai

TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU, ĐHQG-HCM